

Số: /PA-UBND

Ia H'Drai, ngày tháng năm 2022

**PHƯƠNG ÁN**  
**Ứng phó thiên tai theo các cấp độ rủi ro thiên tai**  
**trên địa bàn huyện Ia H'Drai**

**PHẦN I**  
**TÌNH HÌNH CHUNG**

**I. ĐẶC ĐIỂM VỊ TRÍ ĐỊA LÝ**

Ia H'Drai là huyện miền núi, vùng cao, biên giới, nằm ở phía Tây Nam của tỉnh Kon Tum, cách trung tâm hành chính tỉnh Kon Tum khoảng 150 km, có diện tích tự nhiên 98.021,81 ha; phía Bắc giáp huyện Sa Thầy, phía Nam giáp huyện Ia Grai của tỉnh Gia Lai, phía Tây giáp 02 huyện: Tà Veng và Đun Mía thuộc tỉnh Ratanakiri, Vương quốc CamPuChia, phía Đông giáp huyện Chư Păh và huyện Ia Grai của tỉnh Gia Lai; địa hình có hướng thấp dần từ Bắc xuống Nam và Đông sang Tây, dốc ở phía Bắc và độ dốc thấp 2% - 5% ở phía Nam.

Trên địa bàn huyện có hai con sông chính là sông Sa Thầy và sông Sê San. Sông Sa Thầy nằm ở phía Tây Nam của huyện với chiều dài khoảng 60km, chảy từ Bắc xuống Nam; sông Sê San chảy về hướng Tây. Đây là nguồn cung cấp nước sinh hoạt cho người dân, phục vụ sản xuất nông nghiệp và phát triển thủy điện.

Về giao thông có 05 tuyến đường từ Trung tâm huyện Ia H'Drai đi đến các trung tâm hành chính khác: (1) đi Thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy (khoảng 90km theo tuyến Quốc lộ 14C - Tỉnh lộ 674); (2) đi Thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi (khoảng 90 km, theo tuyến Quốc lộ 14C); (3) đi thành phố Kon Tum (khoảng 115 km, theo tuyến Quốc lộ 14C-Tỉnh lộ 674-Tỉnh lộ 675); (4) đi thành phố PleiKu, tỉnh Gia Lai (khoảng 90km, theo tuyến Quốc lộ 14C Kon Tum - Tỉnh lộ 664 Gia Lai); (5) đi Thị trấn Sa Thầy (khoảng 120km, tuyến từ ngã 3 Quốc lộ 14C - Sê San 3 - xã Ya Tăng - Thị trấn Sa Thầy). Trên địa bàn huyện có 117 km đường tuần tra biên giới và đường nhánh của đường tuần tra biên giới là đường bê tông, khoảng 40 km đường nhựa thuộc đường Quốc lộ 14C.

**II. ĐẶC ĐIỂM THỜI TIẾT, KHÍ HẬU**

Khí hậu khu vực huyện Ia H'Drai có nét chung của khí hậu vùng nhiệt đới gió mùa, lại mang tính chất của khí hậu cao nguyên, được chia làm hai mùa (mùa mưa và mùa khô), đặc điểm nổi bật là mùa khô kéo dài 6 tháng (từ tháng 11 đến tháng 4 năm sau). Nhiệt độ trung bình năm 22<sup>0</sup>C - 23<sup>0</sup>C; Lượng mưa trung bình trong năm 1.737mm; Độ ẩm bình quân 79,5%; Số giờ nắng bình quân trong năm là 1.981 giờ; hướng gió chính là Đông Bắc và Tây Nam, tốc độ gió bình quân 2,6m/s. Một số loại hình thiên tai thường xảy ra hoặc có nguy cơ xảy ra trên địa bàn huyện như sau:

## **1. Bão, áp thấp nhiệt đới (cấp độ rủi ro thiên tai cấp độ 3, 4)**

Phần lớn diện tích tự nhiên của huyện được che chở bởi dãy núi Trường Sơn ít khi chịu ảnh hưởng trực tiếp của bão. Tuy nhiên, hàng năm từ cuối tháng 7 đến tháng 11, bão và áp thấp nhiệt đới ở các tỉnh Duyên hải Trung Bộ ảnh hưởng đến huyện gây mưa to hoặc rất to, lượng mưa ngày lớn nhất có thể lên trên 200mm đến gần 300mm và kèm theo lốc xoáy.

Từ năm 2015 trở lại đây, trên địa bàn huyện chưa bị ảnh hưởng bởi bão mạnh, siêu bão. Tuy nhiên, về lịch sử trên địa bàn tỉnh Kon Tum đã từng có bị ảnh hưởng của bão mạnh, siêu bão, đặc biệt cơn bão Ketsana năm 2009, tỉnh Kon Tum có mưa rất to lượng mưa đo được từ 200-400mm, trên các sông suối đã xuất hiện lũ lịch sử. Với cường độ mưa rất lớn, gió giật mạnh cấp 12, cấp 13, lũ trên các sông vượt trên báo động cấp 3, bão mạnh, siêu bão sẽ gây thiệt hại nặng về người, nhà cửa, phá hủy công trình cơ sở hạ tầng và ảnh hưởng đến sản xuất của Nhân dân.

## **2. Mưa lớn (cấp độ rủi ro thiên tai cấp độ 1, 2, 3)**

Lũ là loại hình thiên tai thường xuyên xảy ra nhất ở huyện Ia H'Drai, ngập úng có xảy ra cục bộ một số nơi vùng trũng. Các Thôn 3, Thôn Ia Đal, Thôn 4, Thôn Chư Hem trên địa bàn xã Ia Đal thường bị ngập với thời gian ngập từ 1/2 ngày đến 3 ngày. Những năm có lũ đặc biệt lớn như 2018 thời gian ngập kéo dài từ 3 ngày gây thiệt hại đến tài sản và khu vực canh tác của Nhân dân.

## **3. Lũ quét và sạt lở đất (cấp độ rủi ro thiên tai cấp độ 1, 2, 3)**

Trong những năm gần đây, sự thay đổi mạnh mẽ của bề mặt lưu vực, nhất là sự thu hẹp nhanh chóng diện tích và mật độ cây rừng, kết hợp với việc đầu tư xây dựng công trình giao thông, thủy lợi,... và với sự tác động của biến đổi khí hậu cường độ mưa tăng mạnh. Lũ quét và sạt lở đất đã xảy ra trên địa bàn Thôn 3 xã Ia Đal làm ảnh hưởng đời sống của người dân, có nhà nằm gần các sông, suối, sườn dốc, sườn đồi.

## **4. Đông sét, lốc xoáy (xác định rủi ro thiên tai ở cấp độ 1)**

Đông sét kèm lốc xoáy thường xảy ra vào cuối mùa khô và đầu mùa mưa hàng năm (vào khoảng tháng 3 đến tháng 5). Hiện tượng này xảy ra trên phạm vi rộng, đe dọa đến tính mạng và tài sản của nhân dân.

## **5. Nắng nóng, hạn hán (xác định rủi ro thiên tai ở cấp độ 2)**

Địa bàn huyện thường xuyên xảy ra nắng nóng, hạn hán trong mùa khô, trong đó tập trung chủ yếu từ tháng 2 đến tháng 4. Trong những tháng này trên địa bàn huyện hầu như không có mưa, mực nước ở các sông Sê San, sông Sa Thầy và các suối xuống rất thấp, có nhiều nơi khô cạn; mực nước ngầm xuống thấp, giếng nước ở nhiều nơi bị khô cạn, tình trạng thiếu nước sinh hoạt, nước sản xuất diễn ra trên diện rộng.

## **6. Cháy rừng do tự nhiên (xác định rủi ro thiên tai ở cấp độ 1)**

Nắng nóng, hanh khô, hạn hán kéo dài, cùng với tác nhân con người (đốt rẫy, thiếu ý thức trong việc sử dụng lửa ...) gây nên hiện tượng cháy rừng cũng thường

xuân xảy ra.

*(Có Bản đồ phân vùng hạn hán và Bản đồ nguy cơ sạt lở đất và lũ quét huyện Ia H'Drai kèm theo)*

### **III. NHỮNG KHU VỰC XUNG YẾU, TRỌNG ĐIỂM TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN THƯỜNG XẢY RA THIÊN TAI**

Các khu dân cư, hệ thống công trình giao thông, thủy lợi, các khu vực xung yếu, trọng điểm trên địa bàn huyện có nguy cơ xảy ra thiên tai được xác định cụ thể *(có Phụ lục I chi tiết kèm theo)*.

## **PHẦN II NỘI DUNG PHƯƠNG ÁN ỨNG PHÓ THIÊN TAI THEO CÁC CẤP ĐỘ RỦI RO THIÊN TAI**

### **I. CƠ SỞ PHÁP LÝ, MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

#### **1. Cơ sở pháp lý**

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19 tháng 6 năm 2013 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật đê điều;

Căn cứ Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về dự báo, cảnh báo, truyền tin thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai;

Căn cứ Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 07 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật đê điều;

Các loại hình thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai có khả năng xảy ra trên địa bàn huyện và lĩnh vực quản lý; năng lực ứng phó thiên tai của tổ chức cá nhân và khả năng phối hợp, hỗ trợ của các lực lượng và chính quyền các cấp trên địa bàn huyện.

#### **2. Mục đích**

Hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại về người và tài sản, các công trình hạ tầng do thiên tai gây ra. Kịp thời di dời, sơ tán dân, tài sản ở khu vực xung yếu *(vùng có nguy cơ cao về lũ quét, sạt lở đất)* đến nơi kiên cố, an toàn, bảo đảm an toàn tính mạng người dân đến nơi sơ tán.

#### **3. Yêu cầu**

- Tất cả các ngành, các cấp quán triệt và thực hiện nghiêm túc phương châm “4 tại chỗ” *(chỉ huy tại chỗ; lực lượng tại chỗ; vật tư, phương tiện, kinh phí tại chỗ; hậu cần tại chỗ)*; và “3 sẵn sàng” *(chủ động phòng tránh; đối phó kịp thời; khắc phục khẩn trương và có hiệu quả)*. Thành lập đoàn tổ chức kiểm tra thực tế tại các xã, các công trình trọng điểm, khu vực xung yếu.

- Ủy ban nhân dân các xã và các đơn vị liên quan cần phải phát huy cao tinh thần trách nhiệm: Quán triệt phòng tránh bão, lũ là chính với tinh thần chủ động,

linh hoạt sáng tạo trong việc xây dựng phương án, kế hoạch. Tổ chức trực 24/24h triển khai công tác ứng phó với bão mạnh, siêu bão theo phương án đã xây dựng.

- Duy trì chế độ thông tin, thường xuyên, liên tục giữa các Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai - Tìm kiếm cứu nạn và phòng thủ dân sự các cấp, các ngành và chính quyền địa phương.

- Chấp hành nghiêm các mệnh lệnh, hướng dẫn, cảnh báo của chính quyền, cơ quan chức năng trong suốt thời gian từ trước, trong và sau khi xảy ra thiên tai; đồng thời chủ động, nâng cao ý thức tự giác tham gia cùng chính quyền địa phương trong công tác phòng, chống, ứng phó và khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra.

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục, phổ biến kiến thức về các loại hình thiên tai để nâng cao khả năng chủ động ứng phó với thiên tai. Thông tin liên tục bằng loa, đài tới Nhân dân các vùng bị ảnh hưởng biết, chủ động phòng chống, ứng phó thiên tai theo quy định.

## **II. PHƯƠNG ÁN THIÊN TAI THEO CÁC CẤP ĐỘ RỦI RO THIÊN TAI**

### **1. Biện pháp ứng phó đối với bão, áp thấp nhiệt đới, mưa lớn, lũ, lũ quét, ngập lụt, sạt lở đất do mưa lũ hoặc dòng chảy, sạt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy được quy định như sau:**

1.1. Sơ tán người ra khỏi khu vực nguy hiểm, nơi không bảo đảm an toàn; tập trung triển khai biện pháp bảo đảm an toàn cho người, đặc biệt đối tượng dễ bị tổn thương trong tình huống thiên tai khẩn cấp.

- Trước mùa mưa bão, lực lượng phòng, chống thiên tai cấp xã rà soát nhà ở của Nhân dân trong vùng nguy hiểm; vận động di dời dân cư vùng có nguy cơ cao bị ảnh hưởng của thiên tai trước mùa mưa lũ; trong đó, tập trung rà soát tại các khu dân cư, hệ thống công trình giao thông, thủy lợi, các khu vực xung yếu, trọng điểm trên địa bàn huyện có nguy cơ xảy ra thiên tai.

- Khi thiên tai diễn ra, chỉ đạo, huy động lực lượng tại chỗ kịp thời sơ tán người ra khỏi khu vực nguy hiểm, nơi không bảo đảm an toàn; tập trung triển khai biện pháp bảo đảm an toàn cho người, đặc biệt đối tượng dễ bị tổn thương trong tình huống thiên tai khẩn cấp; đánh giá tình hình thiên tai và tổ chức di dời nhà ở khẩn cấp, thực hiện các chính sách hỗ trợ theo quy định.

1.2. Di chuyển tàu thuyền, phương tiện nuôi trồng thủy sản trên sông ra khỏi khu vực nguy hiểm, đặc biệt là tàu thuyền, phương tiện nuôi trồng thủy sản trên sông Sê San; tổ chức kiểm đếm, hướng dẫn tàu thuyền neo đậu hoặc thực hiện biện pháp khác để bảo đảm an toàn.

1.3. Thực hiện biện pháp bảo đảm an toàn đối với nhà cửa, công sở, bệnh viện, trường học, kho tàng, công trình và cơ sở kinh tế, an ninh, quốc phòng.

- Thông tin về tình hình thiên tai cho người dân biết để gia cố nhà cửa đảm bảo an toàn trước mùa mưa bão; không ra đường khi có giông bão.

- Đối với công sở, cơ sở khám chữa bệnh, trường học, kho tàng, công trình, cơ sở kinh tế, an ninh, quốc phòng trên địa bàn: Đơn vị quản lý sử dụng kiểm tra, phát hiện các mối nguy như cây cao, vết nứt, đường bị sứt mòn có thể làm hư hại trụ sở trong mùa mưa, bão để có biện pháp xử lý kịp thời.

- Đối với các công trình thủy điện Sê San 3A, Sê San 4, Sê San 4A: Thực hiện theo Phương án phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn của các Công ty thủy điện đã được phê duyệt.

#### 1.4. Chủ động thực hiện biện pháp bảo vệ sản xuất

Các Phòng, cơ quan chuyên môn cấp huyện tham mưu Ủy ban nhân dân huyện hướng dẫn Nhân dân thực hiện biện pháp bảo vệ sản xuất trong mùa mưa bão, hạn chế thấp nhất thiệt hại về sản xuất.

1.5. Kiểm tra, phát hiện và xử lý sự cố công trình phòng, chống thiên tai, công trình trọng điểm về kinh tế - xã hội và an ninh, quốc phòng.

- Đối với các công trình đang thi công xây dựng: Yêu cầu chủ đầu tư, Ban quản lý Đầu tư và Xây dựng huyện, đơn vị thi công công trình phải có phương án, chủ động biện pháp đảm bảo an toàn cho người, phương tiện, thiết bị và công trình trước, trong mùa mưa lũ. Tập trung đẩy nhanh tiến độ thi công hoàn thành trước mùa mưa lũ các dự án công trình kè bảo vệ khu dân cư, kè chống sạt lở bờ sông suối, cầu, cống giao thông nhằm đảm bảo an toàn công trình.

- Đối với các công trình đang sử dụng<sup>1</sup>: Đơn vị quản lý sử dụng chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan kiểm tra chất lượng công trình, có biện pháp xử lý kịp thời trong và trước mùa mưa lũ.

1.6. Giám sát, hướng dẫn và chủ động thực hiện việc hạn chế hoặc cấm người, phương tiện đi vào khu vực nguy hiểm trên sông, trên biển, khu vực và tuyến đường bị ngập sâu, khu vực có nguy cơ sạt lở đất do mưa lũ hoặc dòng chảy và khu vực nguy hiểm khác.

- Gắn biển báo và cử người túc trực tại các vị trí xung yếu để cảnh báo cho người dân biết, phòng tránh.

- Bố trí lực lượng trực thông tin 24/24 giờ; Ủy ban nhân dân các xã chủ trì phối hợp với các đơn vị chức năng trên địa bàn, lực lượng tại chỗ của các thôn để tuyên truyền, thông báo cho người dân không được đi lại trên các tuyến đường bị sạt lở, có ngàm suối nguy hiểm; nghiêm cấm các thuyền, bè đi lại ở các bến đò, lòng hồ và tổ chức lực lượng ứng cứu kịp thời.

1.7. Bảo đảm giao thông và thông tin liên lạc đáp ứng yêu cầu chỉ đạo, chỉ huy phòng, chống thiên tai.

- Trước mùa mưa bão, tiến hành cưa cắt những cây gỗ còn sót lại hai bên đường trong phạm vi hành lang đường bộ, hạn chế thấp nhất việc cây đổ ngã trong

---

<sup>1</sup> Hồ chứa nước xã Ia Dom (Thôn 1), Hồ chứa nước xã IV, Hồ chứa nước số 1 trung tâm hành chính huyện Ia H'Drai, Hồ chứa nước số 2 trung tâm hành chính huyện, Hồ chứa nước và các hạng mục phụ trợ khu dân cư phía Đông trung tâm xã Ia Toi, Đập dâng kết hợp tràn xã lữ, hồ thu nước và bể chứa, Công trình cấp nước sinh hoạt trung tâm huyện Ia H'Drai và các công trình cấp nước tập trung khác trên địa bàn.

mùa mưa bão gây nguy hiểm đến tính mạng người dân, ách tắc giao thông và mất tín hiệu liên lạc. Kịp thời sửa chữa hệ thống thông tin liên lạc, đảm bảo thông suốt trong mùa mưa bão.

- Ủy ban nhân dân các xã vận động Nhân dân phát quang, nạo vét khơi thông dòng chảy, tháo dỡ vật cản gây ách tắc dòng chảy và hạn chế việc tiêu thoát lũ; an toàn hành lang giao thông, hành lang lưới điện trong mùa mưa lũ; cấm các biển cảnh báo tại khu vực xung yếu, nguy cơ cao xảy ra lũ quét, sạt lở đất, ngập lụt.

- Tập trung đẩy nhanh tiến độ thi công hoàn thành các công trình giao thông trước mùa mưa lũ.

- Đối với các thôn bị chia cắt, Ủy ban nhân dân huyện điều động lực lượng Quân sự huyện, Bộ đội Biên phòng huyện, Công an huyện đi trình sát, xác định tuyến đường bộ có khả năng lưu thông khả thi nhất đến các thôn.

1.8. Thực hiện hoạt động tìm kiếm cứu nạn, cứu chữa người bị thương, hỗ trợ lương thực, thuốc chữa bệnh, nước uống và nhu yếu phẩm khác tại khu vực bị chia cắt, khu vực ngập lụt nghiêm trọng và địa điểm sơ tán.

Thực hiện hoạt động tìm kiếm cứu nạn, cứu chữa người bị thương, hỗ trợ lương thực, thuốc chữa bệnh, nước uống và nhu yếu phẩm khác tại khu vực bị chia cắt, khu vực ngập lụt nghiêm trọng và địa điểm sơ tán, cụ thể: Chuẩn bị lương thực, thực phẩm, thuốc y tế và một số đồ dùng thiết yếu khác cho các hộ dân thuộc các thôn bị chia cắt; huy động lực lượng y tế gồm đội ngũ y, bác sĩ, thiết bị y tế, thuốc chữa bệnh từ Trung tâm Y tế huyện Ia H'Drai, bộ phận quân y các đồn biên phòng, các Trạm Y tế xã...

1.9. Bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ tài sản của Nhà nước và Nhân dân tại khu vực xảy ra thiên tai.

Công an huyện, Công an xã nắm bắt tình hình an ninh trên địa bàn, đặc biệt tại các vị trí bị ảnh hưởng bởi thiên tai để giữ vững an ninh trật tự; đảm bảo an ninh trong quá trình hỗ trợ nhu yếu phẩm, tiền,... Tổ chức bảo vệ tài sản của Nhà nước và Nhân dân tại khu vực xảy ra thiên tai.

1.10. Huy động khẩn cấp và tuân thủ quyết định chỉ đạo, huy động khẩn cấp về nhân lực, vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm để kịp thời ứng phó với thiên tai.

Tổ chức lực lượng tham gia phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn phù hợp với nhân lực tại từng vị trí, từng địa phương. Tùy thuộc vào vị trí địa bàn xảy ra sự cố do thiên tai, tham gia phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn còn có lực lượng bộ đội thuộc Đại đội C186, Huyện đội, Công an huyện, cán bộ, công chức các cơ quan, đơn vị thuộc Huyện ủy-Hội đồng nhân dân-Ủy ban nhân dân huyện, Mặt trận, các tổ chức Đoàn thể huyện và các cơ quan, đơn vị khác có liên quan. Trong trường hợp khẩn cấp, nguy hiểm, vượt tầm kiểm soát, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện cáo cáo cụ thể cho lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng ban Chỉ huy PCTT - TKCN và PTDS tỉnh để kịp thời chỉ đạo, huy động lực lượng ứng cứu.

Huy động vật tư, phương tiện để khắc phục sự cố, bao gồm: Cuốc, xẻng, áo mưa, đèn pin, rọ thép, đá học, xe tải, máy ủi, máy xúc.

Huy động nhu yếu phẩm từ Nhà nước và các tổ chức, cá nhân hợp pháp khác để kịp thời hỗ trợ cho các hộ dân bị ảnh hưởng thiên tai

## **2. Biện pháp ứng phó đối với hạn hán**

- Điều chỉnh cơ cấu cây trồng, vật nuôi, mùa vụ phù hợp với dự báo, cảnh báo và tình hình diễn biến hạn hán. Đối với những diện tích lúa nước thường xuyên bị thiếu nước qua các năm, nên khuyến cáo, vận động bà con chuyển đổi cây trồng khác như: cây ngô, rau, đậu các loại... để nâng cao hiệu quả sử dụng đất. Khuyến cáo sử dụng giống cây trồng chịu hạn. Hướng dẫn Nhân dân thực hiện các biện pháp kỹ thuật lâm sinh như: làm cỏ, tủ gốc và phát đường băng cản lửa đối với cây cao su, bời lời, ... và một số cây lâm nghiệp khác để đảm bảo tỉ lệ sống cao và phòng chống cháy trong mùa khô. Thường xuyên kiểm tra, theo dõi diễn biến tình hình hạn hán ở các đồng ruộng, các khu vực thiếu nước sản xuất; tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện sử dụng nước tiết kiệm; trồng cây che bóng, đào ao, đắp bờ để trữ nước, chống thất thoát nước. Trong mùa khô hạn, nhiều khe suối, ao hồ bị khô cạn nên thường xuyên kiểm tra, tổ chức nạo vét, phát dọn, khơi thông cống rãnh, dòng chảy, đắp đập tạm để trữ nước, chống thất thoát nước. Khi xảy ra tình hình hạn hán trên diện rộng cần tổ chức điều tra thống kê, đánh giá xác định thiệt hại theo quy định và báo cáo cho Ban Chỉ huy PCTT - TKCN và PTDS tỉnh. Đồng thời, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện xuất nguồn kinh phí dự phòng của huyện để hỗ trợ cho người dân. Nếu vượt quá khả năng ngân sách huyện sẽ có văn bản trình Ủy ban nhân dân tỉnh, các Sở, ngành tỉnh hỗ trợ thực hiện.

- Vận hành hợp lý hồ chứa nước, công trình cấp nước, ưu tiên cấp nước sinh hoạt; sử dụng tiết kiệm, chống thất thoát nước. Sớm hoàn thành đưa vào sử dụng dự án cấp nước sinh hoạt tập trung để cung cấp nước sạch cho người dân, đặc biệt trong mùa khô hạn, đây là giải pháp thiết thực và lâu dài đối với vấn đề giải quyết nước sinh hoạt. Đầu tư các dự án cấp nước tại các thôn chưa có giếng khoan cấp nước tập trung. Thường xuyên kiểm tra các công trình nước tự chảy, giếng nước sinh hoạt để có giải pháp chống hạn riêng cho từng khu vực công trình. Vận động Nhân dân trong vùng hưởng lợi từ các công trình nước tự chảy (nếu có) thường xuyên nạo vét đầu mối, súc rửa bể lắng lọc, sửa chữa tuyến đường ống chính, đường ống nhánh và các bể chứa, chống rò rỉ gây thất thoát nước. Tuyên truyền vận động Nhân dân dùng nước tiết kiệm, chuẩn bị các vật dụng như: Bồn chứa, thùng nhựa, can đựng nước... để dự trữ nước sạch. Trong trường hợp thiếu nước sinh hoạt cục bộ cần hỗ trợ cấp nước sinh hoạt cho Nhân dân bằng xe chở nước sinh hoạt từ các nơi khác đến.

- Ưu tiên cung cấp điện, vật tư và nhiên liệu cần thiết cho các máy bơm.

- Tổ chức quan trắc độ mặn, điều hành đóng mở cống lấy nước phù hợp với tình huống cụ thể.

## **3. Biện pháp ứng phó đối với đông sét, lốc xoáy**

Hàng năm, vào cuối mùa khô và đầu mùa mưa (*khoảng tháng 3 đến tháng 5*), hiện tượng dông, sét kèm lốc xoáy thường xảy ra trên diện rộng, có khả năng đe dọa đến tính mạng và tài sản của Nhân dân (*gây chết người, chết gia súc, cháy các thiết bị điện ...*).

Khi tiếp nhận thông tin dự báo thời tiết trên các phương tiện truyền thanh, truyền hình, Trung tâm Khí tượng thủy văn Kon Tum, Ban Chỉ huy PCTT - TKCN và PTDS huyện về khả năng xuất hiện dông sét, lốc xoáy trên địa bàn huyện, Ủy ban nhân dân các xã triển khai thực hiện tốt công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, kiến thức về hiểu biết nguyên nhân, tác hại của dông sét; hướng dẫn người dân cách phòng, tránh dông sét: Như không đi ra ngoài, ngắt hệ thống điện, không đứng dưới gốc cây cao, ...; hướng dẫn nhân dân xây dựng nhà ở có hệ thống thu lôi chống sét, gia cố nhà cửa chắc chắn để chống lốc xoáy.

Khi xảy ra dông sét, lốc xoáy, mưa đá gây thiệt hại nặng đến đời sống, sản xuất của người dân cần triển khai thực hiện một số nội dung, công việc sau:

- Ủy ban nhân dân huyện, Ban Chỉ huy PCTT - TKCN và PTDS huyện chỉ đạo huy động lực lượng, vật tư, phương tiện của địa phương và các đơn vị trên địa bàn để kịp thời phục vụ cho công tác cứu nạn, cứu hộ.

- Ban Chỉ huy PCTT - TKCN và PTDS huyện chỉ đạo tổ chức tìm kiếm người mất tích, cứu chữa người bị thương, bố trí nơi ở tạm cho người dân bị mất nhà cửa do thiên tai.

- Hội đồng đánh giá thiệt hại do thiên tai gây ra trên địa bàn huyện tổ chức đánh giá thiệt hại và đề xuất phương án khắc phục tạm thời.

- Trợ giúp hàng hóa, lương thực, thực phẩm thiết yếu, nước uống, chăm sóc y tế... nhằm đảm bảo điều kiện sinh hoạt, đời sống cho nhân dân.

- Trong thời gian ngắn nhất thu dọn cây xanh, cột điện, công trình bị ngã đổ; sửa chữa trường học, trạm y tế, các công trình bị hư hỏng; đảm bảo giao thông, điện sinh hoạt, viễn thông thông suốt; tiêu độc, khử trùng, vệ sinh môi trường, phòng dịch tại vùng bị ảnh hưởng của thiên tai.

- Tổ chức lực lượng xung kích, tình nguyện giúp Nhân dân khắc phục hậu quả, sửa chữa, xây dựng lại nhà ở trong vùng bị ảnh hưởng của lũ, bão.

- Tổ chức điều tra thống kê, đánh giá xác định thiệt hại theo quy định và báo cáo cho Ban Chỉ huy PCTT - TKCN và PTDS tỉnh; đồng thời tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện xuất nguồn kinh phí dự phòng của huyện. Nếu vượt quá khả năng ngân sách huyện sẽ có văn bản trình Ủy ban nhân dân huyện tỉnh, các Sở, ngành tỉnh hỗ trợ thực hiện.

#### **4. Biện pháp ứng phó đối với cháy rừng**

- Tuyên truyền vận động Nhân dân nâng cao ý thức trong công tác Phòng chống cháy mùa khô, hạn chế cháy rừng xảy ra.

- Cần quản lý chặt chẽ và hạn chế người dân vào khu vực rừng để săn bắt, hái lượm... trong mùa khô hanh, đặc biệt là người dân từ các địa phương khác.

- Hướng dẫn Nhân dân thực hiện các biện pháp kỹ thuật lâm sinh như: làm cỏ, tủ gốc và phát đường băng cản lửa đối với cây cao su, bời lời, ... và một số cây lâm nghiệp khác để đảm bảo tỉ lệ sống cao và phòng chống cháy trong mùa khô.

- Ban Chỉ huy PCTT - TKCN và PTDS huyện chỉ đạo các lực lượng chức năng hỗ trợ về chỉ huy, lực lượng và phương tiện đối với các doanh nghiệp trồng cao su trên địa bàn, Ủy ban nhân dân các xã để ngăn chặn và khắc phục hậu quả khi có cháy rừng xảy ra. Các chủ rừng chủ động các phương án ứng phó với cháy rừng trên diện tích quản lý.

## **5. Dự kiến nhân lực ứng phó thiên tai**

Lực lượng dự kiến huy động từ các phòng, ban, đoàn thể huyện, các xã, lực lượng Quân sự huyện, Công an huyện, các Đoàn Biên phòng trên địa bàn huyện... tham gia công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn khi có sự cố do thiên tai xảy ra trên huyện đảm bảo khoảng 916 người. Trong đó: Lực lượng quân đội khoảng 30 người; Bộ đội biên phòng khoảng 50 người, công an khoảng 16 người, y tế khoảng 8 người, thanh niên tình nguyện khoảng 65 người, doanh nghiệp huy động khoảng 500 người, Hội chữ thập đỏ khoảng 04 người, dân quân tự vệ khoảng 23 người, Hội Phụ nữ khoảng 35 người, lực lượng xung kích khoảng 35 người, Hội nông dân, đoàn thể khác khoảng 35 người, Thành viên Ban chỉ huy, Văn phòng Thường trực khoảng 90 người, Cán bộ công nhân viên chức khoảng 25 người.

*(Chi tiết tại Phụ lục II kèm theo)*

## **6. Dự trữ nhu yếu phẩm, phương tiện, vật tư, trang thiết bị**

### **6.1. Dự trữ nhu yếu phẩm**

Dự kiến khi bão, lũ xảy ra các xã có khả năng bị ảnh hưởng gồm: Thôn 3, xã Ia Dom; Thôn 9 và Thôn Ia Dor, xã Ia Toi; Thôn 4, Thôn Ia Đal, Thôn Chư Hem, xã Ia Đal, với tổng số 712 hộ/2.541 nhân khẩu. Do đó cần phải chuẩn bị các mặt hàng thiết yếu như lương thực, thực phẩm; dầu thắp sáng; xăng, dầu phục vụ vận chuyển để tổ chức cứu trợ khẩn cấp trong thời gian 15 ngày, cụ thể như sau: 19.057,5 kg gạo, 114.345 gói mì tôm, 712 kg muối I ốt, 712 lít nước mắm, 142,4 kg bột ngọt.

6.2. Vật tư, phương tiện, trang thiết bị dự kiến huy động phục vụ công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn

a) Vật tư, gồm: 300 m<sup>3</sup> đá hộc; 600 m<sup>3</sup> đá dăm, sỏi; 600 m<sup>3</sup> cát; 6.000 m<sup>3</sup> đất; 2.500 rọ thép;

b) Trang thiết bị, gồm: 05 cái nhà bạt cứu sinh, 292 phao áo cứu sinh, 77 phao tròn cứu sinh, 05 máy phát điện, 35 áo mưa chuyên dùng (*đã trang bị cho các thành viên BCH PCTT huyện*), 01 Flycam, 02 loa cầm tay, 02 máy bơm chữa cháy.

c) Phương tiện, gồm: 02 cano, 03 xe 16 chỗ, 05 xe từ 04-07 chỗ, 15 ô tô tải, 05 xe máy (*ủi, xúc*), 02 xe cứu thương.

d) Nhiên liệu, gồm: 2.848 lít dầu hỏa, 262,27 lít dầu diezen.

*(Chi tiết tại Phụ lục III, Phụ lục IV kèm theo)*

**III. Phân công, phân cấp trách nhiệm ứng phó với thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai:** Thực hiện theo Mục 2, Nghị định 66/2021/NĐ-CP, cụ thể:

**1. Phân công, phân cấp trách nhiệm và phối hợp trong ứng phó rủi ro thiên tai cấp độ 1**

1.1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm trực tiếp chỉ huy, huy động nguồn lực tại chỗ để ứng phó kịp thời ngay khi thiên tai xảy ra; hỗ trợ công tác ứng phó khi có đề nghị của các địa phương lân cận; báo cáo và chịu trách nhiệm thực hiện chỉ đạo, chỉ huy của các cơ quan phòng chống thiên tai cấp trên; đồng thời được quyền huy động các nguồn lực sau để ứng phó thiên tai:

- a) Lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã, dân quân tự vệ, thanh niên, các tổ chức, cá nhân trên địa bàn và các tổ chức, cá nhân tình nguyện;
- b) Vật tư dự trữ do nhân dân chuẩn bị, vật tư, trang thiết bị, phương tiện của cấp xã và tổ chức, cá nhân hoạt động trên địa bàn.

1.2. Các lực lượng tham gia ứng phó thiên tai trên địa bàn có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ theo sự chỉ huy của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc người được ủy quyền.

1.3. Trong trường hợp vượt quá khả năng ứng phó của cấp xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã đề nghị Ủy ban nhân dân cấp huyện hỗ trợ.

1.4. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm trực tiếp chỉ huy và huy động nguồn lực theo thẩm quyền để ứng phó thiên tai trong trường hợp thiên tai cấp độ 1 xảy ra trong phạm vi từ hai xã trở lên hoặc khi nhận được yêu cầu trợ giúp của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã; chịu trách nhiệm thực hiện chỉ huy, chỉ đạo của các cơ quan chỉ đạo phòng chống thiên tai cấp trên.

1.5. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện được quyền huy động các nguồn lực sau để ứng phó thiên tai:

- a) Lực lượng quân đội, công an, dân quân tự vệ, thanh niên, các tổ chức, cá nhân trên địa bàn và các tổ chức, cá nhân tình nguyện theo quy định của pháp luật;
- b) Vật tư, trang thiết bị, phương tiện của cấp huyện và các tổ chức, cá nhân hoạt động trên địa bàn.

1.6. Các lực lượng tham gia ứng phó thiên tai trên địa bàn huyện có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ theo sự chỉ huy của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc người được ủy quyền.

**2. Phân công, phân cấp trách nhiệm và phối hợp trong ứng phó rủi ro thiên tai cấp độ 2:** Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã tổ chức thực hiện nhiệm vụ quy định tại Điều 7 Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ; tuân thủ sự chỉ huy của cơ quan cấp trên; hướng dẫn và tổ chức sơ tán người đến nơi an toàn; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định tổ chức cưỡng chế sơ tán trường hợp tổ chức, cá nhân không tự giác chấp hành chỉ đạo, chỉ huy, hướng dẫn sơ tán phòng, tránh thiên tai vì mục đích an toàn cho người.

**3. Phân công, phân cấp trách nhiệm và phối hợp trong ứng phó rủi ro thiên tai cấp độ 3:** Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại khoản 3 Điều 8 Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ phù hợp với tình huống cụ thể tại địa phương; tuân thủ sự chỉ đạo, chỉ huy của cơ quan cấp trên.

**4. Phân công, phân cấp trách nhiệm và phối hợp trong ứng phó thiên tai cấp độ 4:** Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện và cấp xã thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại khoản 3 Điều 8 Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ phù hợp với tình huống cụ thể tại địa phương; tuân thủ sự chỉ đạo, chỉ huy của cơ quan cấp trên.

#### **IV. Tổ chức thực hiện**

1. Ủy ban nhân dân các xã, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện căn cứ phương án này xây dựng Phương án ứng phó thiên tai theo các cấp độ rủi ro thiên tai trên địa bàn của địa phương, đơn vị mình cho sát với thực tế, phù hợp với tình hình đặc điểm của từng ngành, địa bàn quản lý (*dự báo cụ thể các vùng có nguy cơ bị ảnh hưởng khi có thiên xảy ra để chủ động ứng phó*).

2. Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai - Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự huyện: Trong công tác chỉ đạo, điều hành ứng phó thiên tai cần phối hợp với các đơn vị liên quan tập trung lực lượng, phương tiện ứng cứu tại khu vực xung yếu, trọng điểm, di dời dân đến nơi an toàn để tránh xảy ra thiệt hại về người và hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại về tài sản.

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, Thủ trưởng các đơn vị phải trực tiếp chỉ đạo Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai - Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự của địa phương, đơn vị mình nhằm thực hiện nhiệm vụ được phân công khi có thiên tai xảy ra.

4. Các tổ chức, lực lượng đóng trên địa bàn huyện tham gia sự điều động, chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng ban Chỉ huy PCTT - TKCN và PTDS các cấp, đảm bảo cơ chế chỉ huy tập trung, thống nhất trong công tác chuẩn bị, ứng phó và khắc phục hậu quả thiệt hại do thiên gây ra, đảm bảo quá trình xử lý sự cố thiên tai được kịp thời, nhanh chóng và an toàn cho Nhân dân.

5. Hằng năm các thành viên Ban Chỉ huy PCTT - TKCN và PTDS huyện được phân công phụ trách, theo dõi từng địa bàn cụ thể, phối hợp với chính quyền chỉ đạo việc thực hiện Phương án ứng phó thiên tai theo các cấp độ rủi ro thiên tai tại các địa bàn.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo về Văn phòng Thường trực Phòng, chống thiên tai - Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự huyện (*qua Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn*) để tổng hợp, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân huyện, Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai - Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự huyện xem xét, điều chỉnh, bổ sung phương án cho phù hợp.

Trên đây là Phương án ứng phó thiên tai theo các cấp độ rủi ro thiên tai trên địa bàn huyện Ia H'Drai. Ủy ban nhân dân huyện yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương tập trung triển khai thực hiện đảm bảo ứng phó kịp thời, có hiệu quả, bảo vệ an toàn cho người, tài sản của Nhà nước, Nhân dân và hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do thiên tai gây ra. Phương án này thay thế Phương án số 02/PA-UBND ngày 17 tháng 5 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện Ia H'Drai./.

***Nơi nhận:***

- Ban Chỉ huy PCTT - TKCN và PTDS tỉnh;
- TT Huyện ủy (b/c);
- TT HĐND huyện (b/c);
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các thành viên BCH PCTT -TKCN và PTDS huyện;
- Phòng NN và PTNT;
- BCH Quân sự huyện;
- Công an huyện;
- Văn phòng HU-HĐND-UBND huyện;
- UBND các xã;
- Lưu: VT-LT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Bùi Văn Nhàng**